



EVNINTERNATIONAL

CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.6255656 Fax: 0236.3633.991

Website: www.evni.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Đà Nẵng, tháng 03 năm 2017

Thông tin về Doanh nghiệp:

Tên giao dịch: Công ty cổ phần EVN Quốc tế
Tên giao dịch tiếng Anh: EVN International Joint Stock Company
Tên viết tắt: EVNI International
Địa chỉ trụ sở chính: Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: (84) 0236.6255656
Fax: (84) 0236.3633991
Email: admin@evni.vn
Website: www.evni.vn
Vốn điều lệ: 366.771.450.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 366.771.450.000 đồng
Mã chứng khoán: EIC
Sàn giao dịch: UpCom
Số tài khoản: 0451000600007
Ngân hàng mở tài khoản: Ngân hàng TMCP An Bình, Chi nhánh Đà Nẵng, Phòng Giao dịch Trung Nữ Vương.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp và mã số thuế: 0102379203 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp: Đăng ký thay đổi lần thứ 06: ngày 18/5/2016.
MST: 0102379203
Giấy phép hoạt động điện lực: Số 20/GP-ĐTĐL do Cục Điều tiết điện lực cấp ngày 30/10/2008.
Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: Số: BXD-00008947 ngày 12/03/2018
TC ISO 9001:2015 Số HT.016.045 do Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo Lường Chất Lượng 2 cấp ngày 26/10/2016.

I. Lịch sử hoạt động của Công ty**1. Quá trình hình thành và phát triển:**

31.05.2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đối tác như Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông Quân đội, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty cổ phần XNK và XD Việt

- Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình, Công ty cổ phần đầu tư Bắc Hà và một số đơn vị trong EVN.... đã xúc tiến thành lập Công ty cổ phần EVN Campuchia. (tiền thân của Công ty Cổ phần EVN Quốc tế).
- 12.09.2007** Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thành lập Công ty cổ phần EVN Campuchia với số vốn điều lệ 2.400 tỷ đồng.
- 02.05.2008** Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI) và trong tháng 09/2008 Công ty tiến hành chuyển trụ sở vào thành phố Đà Nẵng ngày 01/10/2008.
- 25.09.2008** Công ty được Sở Kế hoạch – Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nay là chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp) số 3203002232. Cho đến hiện Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã được điều chỉnh 6 lần và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 18/05/2016 với mã số doanh nghiệp 0102379203.
- 22.07.2010** Công ty cổ phần EVN Quốc tế được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 2035/UBCK-QLPH.
- 22.06.2011** Công ty cổ phần EVN Quốc tế được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán lần đầu số 43/2011/GCNCP-VSD ngày 22/06/2011, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 36.572.145 cổ phiếu.
- 01.03.2012** Công ty được VSD cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 43/2011/GCNCP-VSD-1 thay đổi lần thứ 01 do đăng ký chứng khoán bổ sung với số lượng chứng khoán đăng ký thay đổi là 36.677.145 cổ phần
- 18.05.2016** Công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ Công ty theo số vốn thực góp. Sở Kế hoạch – Đầu tư Tp. Đà Nẵng đã cấp đổi (lần 6) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho EVNI, trong đó đã điều chỉnh vốn điều lệ về đúng bằng số vốn thực góp là 366.771.450.000 đồng.
- 20.02.2017** Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu trên thị trường UpCom với mã chứng khoán EIC, ngày giao dịch chính thức của cổ phiếu là 28/02/2017; Số lượng cổ phiếu lưu hành: 36.677.145 cổ phiếu.

EVNI hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con. Công ty mẹ là công ty cổ phần thành lập tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, thực hiện đầu tư các dự án năng lượng tại nước ngoài, chủ yếu là tại Campuchia và Lào. Đối với mỗi dự án, Công ty sẽ thành lập các công ty con với sự tham gia góp vốn của các đối tác trong và ngoài nước, để trực tiếp thực hiện đầu tư và điều hành dự án.

Việc EVNI tham gia đầu tư các dự án điện tại Lào và Campuchia sẽ giúp thúc đẩy việc triển khai sớm các dự án hợp tác đã được Chính phủ Việt Nam thoả thuận với Chính phủ Lào và Campuchia, là yếu tố thuận lợi thúc đẩy chương trình hợp tác đầu tư, trao đổi năng lượng điện, tạo điều kiện để Ngành điện Việt Nam trở thành đối tác của Tổng Công ty Điện lực Lào và Tổng Công ty Điện lực Campuchia, đồng thời có thể hỗ trợ nước Bạn trong vận hành nhà máy điện, quản lý hệ thống điện quốc gia và thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác đặc biệt giữa 3 nước.

2. Ngành nghề kinh doanh:

2.1 Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

Chi tiết: Sản xuất, truyền tải, kinh doanh mua bán điện trong và ngoài nước. Xây dựng vận hành công trình thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5, Hạ Sê San 2 và các dự án điện lực khác tại Campuchia. Kinh doanh điện năng trong và ngoài nước.

2.2 Dạy nghề.

Chi tiết: Đào tạo nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện.

2.3 Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Chi tiết: Phát triển và kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp trong và ngoài nước.

2.4 Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

Giám sát thi công xây dựng. Hoàn thiện công trình năng lượng (đường dây và trạm biến áp đến 500 kV). Tư vấn các hoạt động chuẩn bị sản xuất cho nhà máy điện. Giám sát thi công xây dựng. Hoàn thiện công trình thủy điện.

2.5 Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công trình năng lượng, công trình hạ tầng kỹ thuật.

2.6 Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

Chi tiết: thi công xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công trình năng lượng, công trình hạ tầng kỹ thuật. Xây dựng và vận hành các công trình điện.

2.7 Quản lý dự án. Kinh doanh lâm nghiệp, khai thác mỏ tại Campuchia. Dịch vụ quản lý vận hành các nhà máy điện trong và ngoài nước. Sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp thiết bị, công trình của các nhà máy điện trong và ngoài nước. Thí nghiệm điện. Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện. Xây dựng, vận hành các công trình điện. Khai thác lâm sản, khai thác mỏ. Xuất khẩu, nhập khẩu điện năng. Nhập khẩu nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất điện. Khai thác và sản xuất đá, cát, xi măng, gạch các loại, sắt thép.

3. Tình hình hoạt động:

Nhiệm vụ chủ yếu hiện nay của Công ty là quản lý phần vốn, phối hợp với các cổ đông (HIEC, RG) và Thành viên HĐQT khác trong việc điều hành hoạt động Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 (Campuchia).

Việc quản lý, theo dõi phần vốn góp trên nguyên tắc bảo toàn vốn, tuân thủ Hợp đồng cổ đông của Công ty dự án nhằm đáp ứng tiến độ tổng thể của dự án, mục tiêu phát điện tổ máy 1 vào tháng Quý IV/2017 và hoàn thành 8 tổ máy đưa vào vận hành thương mại tháng IV/2018.

(i) Dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (tỉnh Stung Treng - Vương quốc Campuchia): Công suất: 400MW; Điện lượng trung bình năm: 1.998,4 triệu kWh.

Ngoài ra còn tiếp tục thực hiện thủ tục MOU của các dự án thủy điện tại Campuchia và Lào đang còn hiệu lực.

(ii) Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 (biên giới Campuchia và Việt Nam): Công suất: 96MW; Điện lượng trung bình năm: 485,0 triệu kWh.

(iii) Dự án thủy điện SeKong: Tại tỉnh Stung Treng - Vương quốc Campuchia; Công

suất dự kiến khoảng 190MW, điện lượng trung bình năm: 766,85 triệu kWh.

* Các dự án tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào:

(iv) Dự án thủy điện Nậm Mô 1: Công suất: 55MW; Điện lượng trung bình năm khoảng: 222 triệu kWh.

* Các công việc khác:

(v) Tham gia Tư vấn Quản lý dự án, Tư vấn giám sát các công trình nguồn điện, công trình đường dây và trạm biến áp 220kV, 500kV; dịch vụ cho thuê văn phòng...

II. Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức:

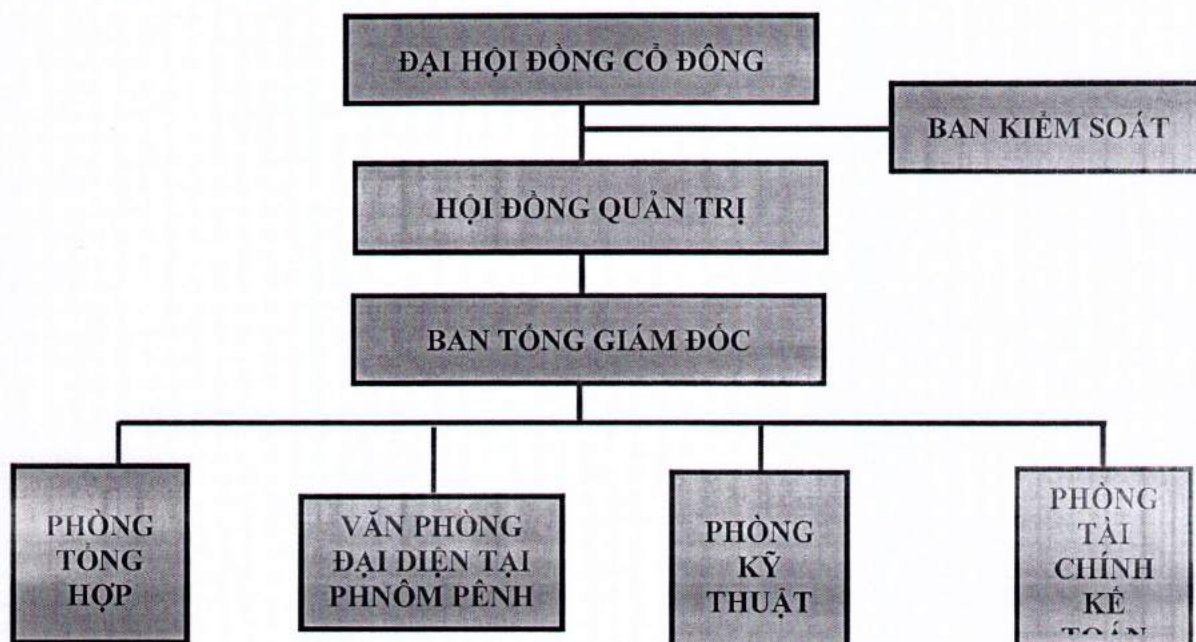
1. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Tổng giám đốc.

2. Cơ cấu tổ chức:

Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua Phó Tổng Giám đốc.

3. Mô hình tổ chức:



4. Công ty liên kết:

Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 được thành lập tại Vương quốc Campuchia vào ngày 16 tháng 12 năm 2011 theo Giấy đăng ký số 2955E/2011 và là một công ty TNHH có địa chỉ đăng ký tại số 246, Monivong Boulevard, Sangkat Boeung Raing, Khan Daun, Phnom Penh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty chỉ bao gồm thực hiện đầu tư dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (400MW) tại tỉnh Stung Treng, Vương quốc Campuchia và đường dây truyền tải 230kV từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 đến trạm biến điện 230kV Stung Treng tại Campuchia theo hình thức Xây dựng-Vận hành-Chuyển giao ("BOT").

Các Cổ đông (HIEC, RGP, EVNI) đã đồng ý các điều khoản về sở hữu, quản lý và điều hành hoạt động của Công ty theo pháp luật Campuchia và trên cơ sở các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp đồng Cổ đông và Điều lệ Công ty.

5. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của EVNI:

(i) Thực hiện các thủ tục quản lý, theo dõi việc bảo toàn phần vốn đã góp tại Công ty TNHH thủy điện Sê San 2, Vương quốc Campuchia. Phối hợp với các đối tác RGP; HIEC để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Thủy điện Hạ Sê San 2 đảm bảo tiến độ phát điện tháng Quý IV/2017 và hoàn thành dự án tháng Quý IV/2018.

(ii) Thực hiện thủ tục MOU của các dự án thủy điện tại Campuchia và Lào đang còn hiệu lực, bao gồm dự án thủy điện Hạ Se San 1/ Se San 5; thủy điện Sekong; thủy điện Nậm Mồ 1.

(iii) Thực hiện công tác tư vấn QLDA và TVGS, chủ động đề hoàn thiện năng lực Tư vấn giám sát và đặt mục tiêu phát triển bền vững, tạo nguồn thu nhập ổn định trong khi chờ kết quả kinh doanh của các dự án EVNI đang thực hiện.

(iv) Phấn đấu trở thành doanh nghiệp tiêu biểu – Vì lợi ích của nhà đầu tư.

6. Rủi ro:

EVNI là Cổ đông thiểu số (10%) trong Công ty liên kết, việc kiểm soát các quyết định trong ĐHĐCĐ, HĐQT gần như không thể thực hiện được, mặt khác việc không được tham gia trong ban điều hành Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 phần nào ảnh hưởng đến việc giám sát thực hiện dự án.

7. Tổ chức và nhân sự:

Hội đồng quản trị:

- | | | |
|--------------------------|------------|----------------------------|
| • Ông Trương Quang Minh | Chủ tịch | Bổ nhiệm ngày 16/01/2015 |
| • Ông Võ Văn Thành | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 18/04/2014 |
| • Ông Nguyễn Quang Huy | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 22/04/2013 |
| • Bà Nguyễn Thị Hương | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 27/04/2017 |
| • Ông Lê Vũ Ninh | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 11/07/2017 |
| • Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai | Thành viên | Miễn nhiệm ngày 24/03/2017 |
| • Ông Hoàng Xuân Quý | Thành viên | Miễn nhiệm ngày 16/06/2017 |

+ Ông Trương Quang Minh: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần

Đại diện phần vốn: 5.732.761 cp – tỷ lệ: 15,63% (Tổng công ty phát điện 1)

Chức vụ tại công ty khác:

- Ủy viên HĐQT Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 – Campuchia

+ Ông Võ Văn Thành: Thành viên

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 4.320.000 cp – tỷ lệ: 11,78% (Tập đoàn cao su Việt Nam)

Chức vụ tại công ty khác:

- Phó trưởng ban Kế hoạch đầu tư – Tập đoàn cao su Việt Nam

+ Ông Nguyễn Quang Huy: Thành viên

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 7.080.000 cp – tỷ lệ: 19,3% (Cty CP Nhiệt điện Phả Lại)

Chức vụ tại công ty khác:

- Trưởng ban Kiểm soát - Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại

+ Bà Nguyễn Thị Hương: Thành viên

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 3.780.000 cp – tỷ lệ: 10,31% (ABB)

Chức vụ tại công ty khác:

- Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình (ABB)
- Ủy viên HĐQT - Công ty cổ phần đầu tư Điện lực 3
- Tổng Giám đốc – C.ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ABB

+ Ông Lê Vũ Ninh: Thành viên - kiêm Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 3.821.841 cp – tỷ lệ: 10,42% (Tổng công ty phát điện 1)

Chức vụ tại công ty khác: Không

Ban kiểm soát:

- Bà Đinh Hải Ninh Trưởng ban Bỏ nhiệm ngày 27/04/2017
- Bà Vũ Hương Trà Thành viên Bỏ nhiệm ngày 27/04/2017
- Ông Đồng Quốc Cường Thành viên Bỏ nhiệm ngày 22/04/2013
- Bà Nguyễn Thị Hương Thành viên Miễn nhiệm ngày 27/04/2017

+ Bà Đinh Hải Ninh: Trưởng ban kiểm soát

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 0 cổ phần

Chức vụ tại công ty khác: Không

+ Bà Vũ Hương Trà: Thành viên

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 0 cổ phần

Chức vụ tại công ty khác: Không

+ Ông Đồng Quốc Cường: Thành viên

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 600.000 cổ phần – Tỷ lệ 1,64%

Chức vụ tại công ty khác:

- Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà
- Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần SOVICO

Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Trương Quang Minh Tổng Giám đốc
- Ông Lê Vũ Ninh Phó Tổng Giám đốc
- Bà Phạm Thị Thủy Phụ trách kế toán
- Ông Hoàng Xuân Quý Kế toán trưởng Miễn nhiệm ngày 16/06/2017

+ Bà Phạm Thị Thủy: Phụ trách kế toán

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện phần vốn: 0 cổ phần

Chức vụ tại công ty khác: Không

Những thay đổi trong HĐQT; BKS; Ban Tổng Giám đốc:

- Nghị quyết 01/NQ-EVNI-HĐQT ngày 24/03/2017 về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, bổ nhiệm Thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Thị Hương; bổ nhiệm Thành viên BKS của Bà Vũ Hương Trà. BKS bầu Bà Đinh Hải Ninh thành viên BKS làm Trưởng BKS.

- Nghị quyết 01/NQ-EVNI-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2017 về việc miễn nhiệm Thành viên BKS của bà Nguyễn Thị Hương và bổ nhiệm Thành viên BKS đối với bà Vũ Hương Trà; bổ nhiệm Thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Hương.

- Nghị quyết 03/NQ-EVNI-HĐQT ngày 11/07/2017 về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT của Ông Hoàng Xuân Quý. Miễn nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

- Nghị quyết 05/NQ-EVNI-HĐQT ngày 20/07/2017 về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT của Ông Lê Vũ Ninh và có hiệu lực sau khi báo cáo ĐHĐCĐ phiên gần nhất thông qua.

- Nghị quyết 03/NQ-EVNI-HĐQT ngày 11/07/2017 về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc của Ông Lê Vũ Ninh.

- Nghị quyết 03/NQ-EVNI-HĐQT ngày 11/07/2017 về việc bổ nhiệm Người phụ trách kế toán của Bà Phạm Thị Thủy.

Số lượng cán bộ công nhân viên:

Đến tháng 12/2017 tổng số lao động tại EVNI là 18 người.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Công tác quản lý dự án:

1.1 Dự án thủy điện Hạ Sê San 2

Hiện tại tiến độ thực hiện của dự án đang đảm bảo theo kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 năm 2017, trong đó tiến độ các hạng mục chính như sau:

+ Khối lượng tổng thể đạt 83% khối lượng thiết kế, trong đó một số hạng mục chính: Đập đất, đập bê tông, đường dây đầu nối về TBA 230kV Stung Treng hoàn thành 100%.

+ Lắp đặt thiết bị: Tổng khối lượng lắp đặt thiết bị hoàn thành đạt 29%, trong đó các tổ máy 1 & 2 đã đưa vào vận hành năm 2017; các tổ máy còn lại triển khai song song giữa lắp đặt thiết bị cơ điện và công tác đổ bê tông khối pha 2 cho các vị trí lắp đặt thiết bị và được hoàn thành tháng 10/2018.

+ Phát điện: Tổ máy 1 hoàn thành và khởi động vào ngày 28/11/2017 (vượt tiến độ 01 tháng). Ngày 09/12/2017 phát điện chính thức tổ máy 1; ngày 30/12/2017 phát điện chính thức tổ máy 2, hòa lưới điện truyền tải quốc gia Campuchia; Sản lượng điện phát trong năm 2017 là 37,58 triệu kWh.

+ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 dự kiến phát hành cuối tháng 4/2018

1.2 Các dự án khác:

Đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1: Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả.

1.3 Công tác tư vấn QLDA và TVGS:

a. Công tác TVQLDA Dự án Điện gió Bến Tre:

Đến nay, Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã cơ bản hoàn thành công tác tư vấn QLDA lập hồ sơ xin chủ trương đầu tư cho dự án điện gió tại tỉnh Bến Tre và đã được UBND tỉnh cấp phép đầu tư đảm bảo theo hợp đồng với EVNGENCO1. Trong thời gian tới EVNI tiếp tục thực hiện việc quan trắc và đánh giá tiềm năng gió của dự án để bàn giao Chủ đầu tư theo hợp đồng, bàn giao công tác Tư vấn QLDA cho Ban QLDA Nhiệt điện 3 thực hiện các bước tiếp theo. Đã hoàn thành nghiệm thu thanh toán giai đoạn 1: 283.481.121 đồng.

b. Công tác Tư vấn giám sát thi công:

Trong năm 2017, Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã thực hiện 10 gói thầu tư vấn giám sát, với tổng giá trị hợp đồng đạt 5,6 tỷ đồng. Trong đó, đã hoàn thành 06 gói thầu; đang triển khai 03 gói thầu sẽ được hoàn thành bàn giao quý 1/2018. Kết quả thực hiện cụ thể:

- Các gói thầu đã hoàn thành:
 - Gói thầu 05 & 07 thuộc dự án cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Duyên hải: (Gói thầu chuyển tiếp hợp đồng từ tháng 12/2013). Trong năm 2017, EVNI tiếp tục thực hiện giám sát công tác xử lý tồn tại, quyết toán gói thầu. Đến nay đã cơ bản hoàn thành, nghiệm thu thanh toán giá trị thực hiện theo hợp đồng là: 4.439.309.272 đồng.
 - Nâng công suất MBA 110kV tại các TBA Quận 3 – Hòa Khánh: Hoàn thành đóng điện đưa vào vận hành trong tháng 03/2017. Nghiệm thu và quyết toán hợp đồng với giá trị: 338.181.818 đồng.
 - Nạo vét kênh tuần hoàn Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh : Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng tháng 04/2017. Nghiệm thu và quyết toán hợp đồng với chủ đầu tư với giá trị là: 79.425.812 đồng.
 - Lưới điện 220kV đấu nối nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông: Hoàn thành đóng điện đưa vào vận hành trong tháng 5/2017. Nghiệm thu và quyết toán giá trị Hợp đồng là: 878.290.909 đồng.
 - Lắp máy biến áp thứ 2 trạm biến áp 220kV Thạnh Mỹ: Hoàn thành đóng điện đưa vào vận hành trong tháng 10/2017. Nghiệm thu và quyết toán hợp đồng với chủ đầu tư với giá trị là: 274.500.000 đồng.
 - Đập bãi thải xỉ dự án giai đoạn 2- Nhiệt điện Quảng Ninh 2: Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng vào cuối tháng 12/2017. Nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với giá trị 717.272.727 đồng.
- Các gói thầu đang triển khai dự kiến hoàn thành Quý I/2018:

Hiện tại EVNI đang triển khai tại các gói thầu: (1) Trạm biến áp 500kV Lai Châu: Giá trị đã thanh toán đạt 80% khối lượng theo hợp đồng tương đương 886.400.000 đồng; (2) Trạm biến áp 220kV Phù Mỹ: Giá trị đã thanh toán đạt 70% khối lượng theo hợp đồng tương đương 453.059.091 đồng; (3) Trạm biến áp 220kV Đắk Nông: Giá trị đã thanh toán đạt 40% khối lượng theo hợp đồng tương đương 498.054.000 đồng;

Về công tác tư vấn giám sát do EVNI thực hiện được Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, tiến độ và chưa để xảy ra các sai phạm trong quá trình thực hiện. Việc hoàn thành các hợp đồng tư vấn giám sát đảm bảo cho EVNI đủ năng lực để đấu thầu cạnh tranh

với các đơn vị khác, tạo công việc ổn định và tăng thu nhập cho CBCNV Công ty.

1.4. Các công việc khác:

Ngoài nhiệm vụ chính là bảo toàn vốn của EVNI tại Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 và tham gia cung cấp dịch vụ Tư vấn giám sát thi công xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp truyền tải của ngành điện, trong năm 2017, EVNI còn thực hiện một số công việc khác như sau:

- Hoàn thành công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2017.
- Hoàn thành giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom.
- Thực hiện dịch vụ cho thuê văn phòng.
- Hoàn thành công tác lập dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, về việc chống thấm ban công, cải tạo, sửa chữa công trình nhà điều hành Công ty. Nhà thầu thi công xây dựng đã hoàn thành công tác cải tạo và sửa chữa vào cuối tháng 8/2017.

Ngoài ra, trong năm 2017 Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã thực hiện tốt chương trình tiết kiệm chống lãng phí bằng nhiều hoạt động thiết thực như:

- + Tuân thủ nghiêm túc quy chế Quản lý chi tiêu của Công ty;
- + Tiết kiệm tối đa việc sử dụng điện;
- + Đối với việc in ấn, photo tài liệu: ứng dụng tối đa công nghệ thông tin vào công tác quản lý văn phòng, hạn chế in, sao văn bản;
- + Tiết kiệm tối đa trong việc mua sắm hàng hóa, công cụ, dụng cụ;
- + Tiết kiệm chi phí đi lại, di chuyển khi đi công tác: sử dụng vé máy bay giá rẻ nhất của các hãng cung cấp (Vietnam Airline, Vietjetair, Jetstar) tại thời điểm di chuyển. Hạn chế tối đa đi taxi, tận dụng sử dụng xe ô tô cơ quan khi thực hiện công tác trong khu vực thành phố Đà Nẵng và các tỉnh Miền Trung.
- + Tiết kiệm tối đa chi tiêu khi đi công tác, hạn chế việc tham dự các hội nghị, tập huấn không thật cần thiết, không kết hợp tổ chức hội nghị với tham quan, nghỉ mát,....

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017

Hoạt động năm 2017 trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tổng chi phí hoạt động không vượt quá tổng các khoản thu. Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã triệt để tiết kiệm các khoản chi nhằm hoàn thành yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đồng thời tối ưu hóa các khoản thu, nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong chi phí hoạt động. Đến nay các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 đã hoàn thành, cụ thể:

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 1.697 triệu đồng (tăng 31,4% so với kế hoạch); nộp ngân sách nhà nước 590,7 triệu đồng.

+ Trong năm 2017 Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt nghị quyết số 01/NQ-EVNI-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2017 về việc thông qua kế hoạch thanh toán một phần khoản nợ trong năm 2017 liên quan đến các dự án đã nghiên cứu đầu tư trước đây, với giá trị là 3,1 tỷ đồng. Giá trị thực hiện đến 31/12/2017 đạt 100% kế hoạch Cụ thể: (i) Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1: chi phí lập FS dự án TĐ Hạ Sê San 2: 2.902.624.000 đồng; (ii) Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 2: chi phí lập HSMT dự án TĐ Hạ Sê San 2: 203.284.000 đồng)

+ Quỹ phúc lợi: Trích từ lợi nhuận công tác TVGS: 51.332.000 Đồng (thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-EVNI-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông 2017)

+ Bảng các chỉ tiêu kế hoạch/thực hiện năm 2017:

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH/KH
I	Tổng thu nhập	11.618	13.110	112,8%
1	Thu từ hoạt động tài chính	5.368	5.712	
2	Thu từ cho thuê văn phòng	891	751	
3	Thu từ cho thuê đất	18	18	
4	Thu từ dịch vụ tư vấn giám sát	5.340	5.862	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá (dự án thủy điện Hạ Sê San 2)		766	
II	Tổng chi phí	10.327	11.413	110,5%
1	Chi phí giá vốn DV TVGS, TVQLDA	4.432	4.766	
	Chi phí thực hiện DV TVGS, TVQLDA	4.432	2.562	
2	Chi phí dịch vụ cho thuê văn phòng	370	349	
3	Chi phí hoạt động SXKD và quản lý dự án	5.525	5.513	
4	Chi phí dự án kết nối lưới điện VN-L-CPC giai đoạn 2015 có xét triển vọng đến 2025.		785	
III	Lợi nhuận trước thuế (III)=(I)-(II)	1.291	1.697	131,4%
VI	Thuế TNDN		533	
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN		1.164	
VI	Quỹ phúc lợi (*)	43	51	

(*) Trích 5% trên lợi nhuận Kế hoạch từ công tác TVQLDA, TVGS và 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch của công tác TVQLDA và TVGS

3. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	408.082.873.282	405.986.571.014	-0,51%
Doanh thu thuần	2.121.620.529	6.612.669.156	211,6%

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.239.117.475	2.843.821.992	129,5%
Lợi nhuận khác	14.546.157	-786.984.221	-5.510%
Lợi nhuận trước thuế	1.253.663.632	1.696.837.771	35,3%
Lợi nhuận sau thuế	950.677.352	1.163.963.398	22,4%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,86	2,95	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,8	2,94	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,079	0,074	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,087	0,080	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	0,708	3,96	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,005	0,016	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,448	0,176	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,002	0,003	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,002	0,003	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,584	0,375	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

4.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần:	36.677.145 cổ phần
+ Tổng số cổ phần đang lưu hành:	36.677.145 cổ phần
+ Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
+ Cổ phiếu qui:	0 cổ phần
+ Mệnh giá:	10.000 đồng

4.2 Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Phát điện 1	95.545	26,05%
2	Ngân hàng TMCP An Bình	37.800	10,31%
3	Công ty cổ phần Đầu tư Bắc Hà	6.000	1,64%
4	Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng	2.700	0,74%
5	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 2	1.688	0,46%
6	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 3	3.150	0,86%
7	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 4	1.050	0,29%
8	Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	70.800	19,30%
9	Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	4.800	1,31%
10	Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	4.800	1,31%
11	Tổng Công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh	7.200	1,96%
12	Tổng Công ty Điện lực TP. Hà Nội	7.200	1,96%
13	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	2.400	0,65%
14	Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình	2.700	0,74%
15	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	28.800	7,85%
16	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	43.200	11,78%
17	Tổng Công ty CP XNK và XD Việt Nam	24.000	6,54%
18	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	7.500	2,04%
19	Cổ đông thể nhân	15.439	4,21%
	Tổng	366.771	100%

Trong đó cổ đông nước ngoài (cá nhân): 1.000 cổ phần (0,003%)

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã dần vượt qua giai đoạn khó khăn dưới sự lãnh đạo của tập thể Ban TGD và CBNV đoàn kết, đồng lòng thực hiện hoàn thành các nội dung sau:

- Đối với dự án thủy điện Hạ Sê San 2: Tiếp tục việc thực hiện theo dõi, quản lý phần vốn góp tại dự án, phối hợp với các cổ đông khác trong Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 hoàn thành các mục tiêu tiến độ của dự án. Đến nay dự án triển khai đúng tiến độ tổng thể được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trong tháng 12/2017 đã phát điện chính thức Tổ máy số 1 và 2 hòa lưới điện truyền tải quốc gia Campuchia. Dự án đầu tư đã có kết quả rõ ràng, khả quan, rủi ro đầu tư được giảm thiểu, cùng với Hợp đồng cổ đông, các Hợp đồng dự án (PPA, IA, LA) đã ký, dự án thi công đáp ứng tiến độ, EVNI đã hoàn thành bước đầu trong việc bảo toàn số chi phí đã

thực hiện cho dự án, tuân thủ đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc chuyển toàn bộ số vốn đã thực hiện thành tỷ lệ vốn góp 10% của dự án và tỷ lệ không biến động kể cả khi TMDT của dự án thay đổi.

- Tìm kiếm công việc, tạo công ăn việc làm: Trong năm 2017, EVNI đã đẩy mạnh hoạt động tham gia đấu thầu các gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây lắp công trình đường dây và TBA 220-500kV của ngành điện để tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập và ổn định đời sống CBCNV, chủ động đề hoàn thiện năng lực Tư vấn giám sát và đặt mục tiêu phát triển bền vững, tạo nguồn thu nhập ổn định trong khi chờ kết quả kinh doanh của các dự án EVNI đang thực hiện.

- Về chi phí hoạt động của EVNI: Từ đầu năm 2017, Tổng Giám đốc EVNI đã có nhiều chỉ đạo tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tối ưu hóa chi phí. Với việc chủ động tạo nguồn thu từ công tác TVGS, tuyệt đối không sử dụng vào phần vốn các cổ đông đã góp chưa sử dụng hết, Công ty đã đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2017.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhận sự; duy trì bộ máy tổ chức nhân sự gọn nhẹ từ 16 đến 18 người.

2. Một số tồn tại và nguyên nhân:

- Đối với dự án Thủy điện Hạ Sesan 2: EVNI là Cổ đông thiểu số nên việc kiểm soát các quyết định trong ĐHĐCĐ, HĐQT của Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 gần như không thể thực hiện được, mặt khác việc không được tham gia trong Ban điều hành phần nào ảnh hưởng đến việc giám sát thực hiện dự án.

- Đối với dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông tại Campuchia; Nậm Mô 1 tại Lào: Mặc dù được công ty quan tâm tìm kiếm các đối tác để chuyển nhượng, tuy nhiên do một số yếu tố khách quan về giá bán điện, các thủ tục đầu tư tại nước ngoài nên các Nhà đầu tư vẫn đang xem xét và chờ đợi thời điểm phù hợp.

3. Tình hình tài chính:

3.1 Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu cơ cấu tài sản			
Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	22,8	21,9
Tổng tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	77,2	78,1
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	7,98	7,42
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	92,02	92,58

3.2 Tình hình nợ phải trả:

Năm 2016 nợ phải trả của Công ty là 32,566 tỷ đồng nhưng sang năm 2017 giảm xuống còn 30,124 tỷ đồng. Hệ số thanh toán năm 2017 là 2,94 lần (>1). Công ty có khả năng đáp ứng việc thanh toán nợ ngắn hạn mà không gặp khó khăn nào trong việc chuyển từ tài sản lưu động khác về tiền mặt để thanh toán nợ. Mặt khác, hệ số tự tài trợ (nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn) năm 2017 là 92,58% đã phản ánh được mức độc lập, tự chủ về vốn để trả nợ của Công ty.

Công ty không có nợ phải trả xấu trong năm 2017.

3.3 Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018:

* Tổng doanh thu:	12.063.362.000 đồng
* Tổng chi phí:	10.545.253.000 đồng
* Lợi nhuận trước thuế:	1.518.109.000 đồng
* Nộp ngân sách nhà nước theo qui định	

- Làm việc với các cơ quan chức năng của Việt Nam và Campuchia để phát triển dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5.

- Tìm kiếm đối tác thích hợp để chuyển giao các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5, dự án thủy điện Nậm Mô 1 và dự án thủy điện SeKong.

- Nâng cao năng lực Tư vấn giám sát đảm bảo cho EVNI đủ năng lực để đấu thầu cạnh tranh với các đơn vị khác và đặt mục tiêu phát triển bền vững, tạo nguồn thu nhập ổn định tăng thu nhập cho CBCNV trong khi chờ kết quả kinh doanh của các dự án EVNI đang thực hiện

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Như các năm trước đây, năm 2017 EVNI vẫn còn trong giai đoạn tái cơ cấu với nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện theo dõi, quản lý phần vốn, phối hợp với các cổ đông khác trong Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 trong hoạt động hằng ngày trên nguyên tắc bảo toàn vốn, phối hợp hoàn thành công tác thu xếp vốn. Thực hiện tốt công tác tư vấn giám sát được phía Chủ đầu tư tiếp tục tin nhiệm. Tiết kiệm và duy trì chi phí hoạt động của EVNI, không vượt quá nguồn thu trong năm. Tiếp tục duy trì bộ máy tổ chức nhân sự ở mức gọn nhẹ, linh hoạt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty

- Về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện và thực hiện hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, việc thực hiện có chất lượng và đạt tiến độ.

- Về mặt quản trị doanh nghiệp: Trong lãnh đạo, điều hành luôn thực hiện tốt nguyên tắc cẩn trọng, linh hoạt, tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành và thông lệ quản trị trong nước và quốc tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Dự án thủy điện Hạ Sê San 2:

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát và quản lý vốn góp vào HPLSS2 dựa trên cơ sở luật pháp Campuchia và theo nguyên tắc bảo toàn phần vốn đã góp. Thực hiện quyền và trách nhiệm thành viên HĐQT, và là Cổ đông nắm giữ 10% cổ phần trong HPLSS2 được quy định trong Điều lệ và Hợp đồng cổ đông của HPLSS2. Bám sát các nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT để giám sát và theo dõi hoạt động quản lý điều hành tại HPLSS2 nhằm đảm bảo tiến độ tổng thể dự án (đến tháng 10/2018 hoàn thành phát điện thương mại cả 8 tổ máy).

3.2. Các dự án dự án TĐ Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:

Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao hoặc tham gia góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2.

3.3. Công tác tư vấn quản lý dự án; Tư vấn giám sát:

- Hoàn thành công tác TVQLDA dự án điện gió tại tỉnh Bến Tre, bàn giao chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo.

- Bố trí cán bộ tham gia giám sát tại các dự án, hoàn thành các gói thầu TVGS đang thực hiện đúng tiến độ và chất lượng; Nghiệm thu thanh toán và quyết toán các gói thầu hoàn thành.

- Đẩy mạnh công tác TVGS để nâng cao năng lực, tiếp tục đấu thầu tìm kiếm bổ sung các công việc trong năm 2108 và gởi đầu công việc cho năm 2019. Theo dõi và chỉ đạo kịp thời việc bố trí cán bộ tham gia giám sát tại các công trình đang thực hiện song song đảm bảo phù hợp với tiến độ thi công tại công trường và yêu cầu của các Chủ đầu tư.

- Giá trị đấu thầu TVGS năm 2018 dự kiến đạt 6 tỷ đồng trong đó: Các gói thầu chuyển tiếp và đã ký hợp đồng cuối năm 2017: 2,8 tỷ đồng; Đấu thầu mới : 3,2 tỷ đồng.

3.4 Các công việc khác

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông EVNI năm 2018;

- Tiếp tục tổ chức hoạt động sản xuất của EVNI theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp để đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2018 nhằm tối ưu hóa chi phí. Phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai các công việc trên cơ sở các mục tiêu đề ra và các Quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Công ty, đảm bảo các công việc được kiểm soát và hoàn thành đúng kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện dịch vụ cho thuê văn phòng tại trụ sở công ty;

V. Quản trị công ty

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp thường kỳ để quyết định xử lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty. Các nội dung riêng, cụ thể được Công ty gửi hồ sơ xin ý kiến các Ủy viên để kịp thời ban hành các Nghị quyết phục vụ điều hành. Trong năm qua, Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo Tổng Giám Đốc thực hiện, cụ thể:

TT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-EVNI-HĐQT	24/3/2017	Thông qua các nội dung của phiên họp lần 1 ngày 24/3/2017.
2	02/NQ-EVNI-HĐQT	24/3/2017	Thông qua các nội dung báo cáo tại ĐHĐCĐ 2017 và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2017 theo kết quả phiên họp lần 1 ngày 24/3/2017.
3	01/QĐ-EVNI-HĐQT	07/4/2017	Quyết định cử TGD đi công tác tại Trung Quốc cho Dự án thủy điện Hạ Sê San 2.
4	02/QĐ-EVNI-HĐQT	28/4/2017	Quyết định phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2017 của EVNI.
5	03/NQ-EVNI-HĐQT	11/7/2017	Thông qua việc thay đổi nhân sự trong HĐQT (bổ nhiệm và miễn

			nhiệm chức danh PTGD) và bổ nhiệm phụ trách kế toán EVNI theo nội dung biên họp HĐQT lần 2 ngày 11/7/2017.
6	03/QĐ-EVNI-HĐQT	11/7/2017	Bổ nhiệm PTGD Lê Vũ Ninh theo nội dung biên họp HĐQT ngày 11/7/2017.
7	04/NQ-EVNI-HĐQT	11/7/2017	Thông qua nội dung báo cáo tình hình SXKD 6 tháng đầu năm 2017 của EVNI và phương án quyết toán chi phí tư vấn đề án “Kết nối lưới điện Việt Nam – Lào – Campuchia giai đoạn 2015 có xét đến triển vọng đến năm 2025” (xem xét trong năm 2018 khi có thêm thông tin về hoạt động từ Dự án Hạ Sê San 2 và/hoặc EVNI có nguồn thu ổn định từ các dự án khác).
8	05/NQ-EVNI-HĐQT	20/7/2017	Bổ nhiệm PTGD Lê Vũ Ninh thuộc nhóm Người đại diện phần vốn của EVNGENCO1 tại EVNI, tạm là thành viên HĐQT EVNI nhiệm kỳ 2013-2018 (việc thay thế thành viên HĐQT chính thức sẽ được HĐQT EVNI trình ĐHĐCĐ 2018 trong phiên họp gần nhất để xem xét chấp thuận).
9	06/NQ-EVNI-HĐQT	23/01/2018	Thông qua nội dung báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018; Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ năm 2018; và Thông qua phương án nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023.
10	07/NQ-EVNI-HĐQT	23/01/2018	Thông nhất phương án hạch toán khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái (Dự án thủy điện Hạ Sê San 2) vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ kế toán năm 2017.
11	08/NQ-EVNI-HĐQT	23/01/2018	Thông qua quyết toán chi phí tư vấn đề án “Kết nối lưới điện Việt Nam - Lào - Campuchia giai đoạn 2015 có xét đến triển vọng đến năm 2025” và hạch toán toàn bộ chi phí tư vấn vào kết quả SXKD năm 2017.

Về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị,

Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, việc thực hiện có chất lượng và đạt tiến độ, hiệu quả.

Việc giám sát đối với Tổng Giám đốc cũng được HĐQT thực hiện đảm bảo quy định theo điều lệ công ty và pháp luật liên quan.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu:

- Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, văn hóa của EVNI.
- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm trước và sau khi kiểm toán.
- Thường xuyên tham gia cuộc họp kế hoạch định kỳ của HĐQT, kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra.

Các cuộc họp của ban kiểm soát:

TT	Ngày	Nội dung
1	23-24/03/2017	Tham gia cuộc họp HĐQT ngày 24/03/2017
2	24/04/2017	Bầu trưởng ban Kiểm soát
3	10-11/07/2017	Tham gia cuộc họp với HĐQT trong phiên họp ngày 11/07/2017
4	11-12/09/2017	Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ 2017

VI. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kiểm toán: Được đăng trên website: www.evni.vn

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 3 năm 2017

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÉP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG QUANG MINH